

Số: /BC-SNN

Tây Ninh, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 664/KH-BCĐ ngày 09/3/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Tây Ninh về kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023.

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả triển khai hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) thuộc lĩnh vực nông nghiệp 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 văn bản, đồng thời, Sở cũng ban hành 14 văn bản; cấp huyện 19 văn bản (*chi tiết phụ lục kèm theo*).

Công tác triển khai thực hiện các văn bản của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (BCĐ): trên cơ sở (1) Kế hoạch số 4295/KH-BCĐ ngày 09/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành: Kế hoạch số 4902/KH-SNN ngày 15/12/2023 triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; Quyết định số 551/QĐ-SNN ngày 20/12/2022 về việc kiểm tra về an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; (2) Kế hoạch số 781/KH-BCĐ ngày 20/3/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 1489/KH-SNN ngày 05/4/2023 thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023; Quyết định số 159/QĐ-SNN ngày 11/4/2023 về việc kiểm tra về an toàn thực phẩm “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023.

2. Kết quả phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 phân cấp quản lý nhà nước đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Đồng thời, ngày 04/02/2021 Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Công văn số 412/SNN-VP về việc triển khai thực

hiện Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND đến UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan thuộc Sở.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai nhiều hình thức thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định về ATTP, các điều kiện đảm bảo về truy xuất nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, các kiến thức về cách chọn lựa, bảo quản, chế biến thực phẩm an toàn; khuyến khích người tiêu dùng sử dụng các thực phẩm sạch; khuyến khích sản xuất nông nghiệp sạch,... như: tổ chức 29 lớp tập huấn, tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật và các quy định của nhà nước về an toàn thực phẩm với tổng số 850 lượt người tham dự. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

Phát thanh trên loa xã, phường 88 tin, 16 bài, 11 tin, 500 phút với nội dung: những quy định về an toàn thực phẩm, các kiến thức về cách chọn lựa, bảo quản, chế biến thực phẩm an toàn; khuyến khích người tiêu dùng sử dụng các thực phẩm sạch; khuyến khích sản xuất nông nghiệp sạch...; tăng cường ngăn ngừa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên các loại nông sản, thực phẩm thực vật; dư lượng thuốc thú y trong chăn nuôi; Luật ATTP và Nghị định 115/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Công khai tổ chức, cá nhân vi phạm an toàn thực phẩm bị xử lý trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT.

4. Tình hình xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn

Về lĩnh vực chăn nuôi, trên địa bàn tỉnh hiện có 572 trang trại chăn nuôi gia súc với tổng đàn 25.848 con, 40 cơ sở nuôi trồng thủy sản được cấp giấy chứng nhận VietGAHP và 108 trang trại chăn nuôi gia cầm. Trong 6 tháng đầu năm đã cấp chứng nhận ATDB cho 04 cơ sở chăn nuôi, lũy kế toàn tỉnh có 66 cơ sở chăn nuôi gà, heo, bò được cấp giấy chứng nhận ATDB và 01 vùng được chứng nhận vùng ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon trên gà (huyện Dương Minh Châu); 73 cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận VietGAHP.

Về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, công tác triển khai quản lý và cấp mới thực hiện vùng trồng được thực hiện thường xuyên: kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ 10 vùng trồng đã được cấp mã số vùng trồng lĩnh vực trồng trọt trong năm 2022 đều đạt; cấp mới 03 mã số vùng trồng với diện tích 28,6 ha; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đăng ký cấp mã số 06 vùng trồng sầu riêng (181,8 ha) xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc; thu hồi 11 mã số vùng trồng trên địa bàn xã Phước Đông huyện Gò Dầu do chưa đáp ứng theo quy định. Ngoài ra còn đề nghị cấp mới 01 mã số cơ sở đóng gói sầu riêng xuất khẩu sang Trung Quốc.

Lũy kế toàn tỉnh có 121 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, sản phẩm chăn nuôi heo và gia cầm cùng với sự liên kết các chuỗi tiêu thụ sản phẩm thịt và trứng gia cầm.

5. Tình hình cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã cấp 42 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Lũy kế 338/358 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp giấy chứng nhận.

Công tác thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP luôn được quan tâm, thực hiện; thường xuyên rà soát, thống kê, tổ chức ký cam kết, kiểm tra sau khi ký cam kết đối với các cơ sở không thuộc diện không cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Lũy kế: 19.558 cơ sở cơ sở đã ký cam kết.

6. Giám sát an toàn thực phẩm

Thực hiện giám sát đã lấy 33 mẫu rau, quả, nấm, các sản phẩm nông sản gửi phân tích với các nhóm chỉ tiêu: Cadimi (Cd), chì (Pb), Metalaxy, Carbamate, Cúc tổng hợp, lân hữu cơ, Aflatoxin, E.coli, Salmonella và định tính hàn the. Kết quả: 29/33 mẫu đạt (chiếm 87,8%), 01/33 mẫu nhiễm E.coli vượt giới hạn cho phép (chiếm 0,3%), 03/33 mẫu phát hiện có dư lượng Cadimi nhưng không vượt giới hạn cho phép.

Thực hiện lấy 10 mẫu thủy sản (09 mẫu cá tra thương phẩm và 01 mẫu cá trê nhỏ) tại huyện Trảng Bàng để giám sát dư lượng các chất độc hại; kết quả: 06 mẫu không phát hiện dư lượng, 04 mẫu đang chờ kết quả.

7. Tình hình thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm

Thực hiện 04 cuộc tại 51 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, lấy 56 mẫu kiểm nghiệm chất lượng. Kết quả 05 có sở vi phạm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, 44 mẫu có kết quả (trong đó 05 mẫu không đạt chất lượng sản phẩm). Kết quả xử lý (xử phạt vi phạm hành chính 03 cơ sở với tổng số tiền 8.421.200 đồng; tham mưu UBND tỉnh xử phạt 02 cơ sở với tổng số tiền 110.000.000 đồng; chuyển 01 trường hợp Sở Y tế, 03 trường hợp Sở Công thương xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền với tổng số tiền 33.895.000 đồng); còn 12 mẫu đang chờ kết quả kiểm nghiệm.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Mặt làm được

Công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm, thủy sản luôn được các ngành, các cấp và địa phương quan tâm thực hiện. Công tác tuyên truyền vận động phổ biến các quy định của pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm sản phẩm nông lâm thủy sản được tăng cường, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, nâng cao hiểu biết, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người tham gia sản xuất và kinh doanh VTNN và ATTP nông, lâm, thủy sản, đảm bảo thực phẩm an toàn đối với người tiêu dùng và cả cơ quan quản lý nhà nước.

Chủ động lập kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng nông sản thực phẩm, không để xảy ra chồng chéo, trùng lặp, không kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp; thanh, kiểm tra đúng theo kế hoạch, có trọng tâm và trọng điểm; qua đó, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm.

Phối hợp với BCD vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã, Đài Truyền thanh thị xã thông tin tuyên truyền các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, khuyến cáo người dân lựa chọn mua sản phẩm ATTP, có nguồn gốc rõ ràng, không sử dụng thực phẩm ôi thiu mốc hỏng nhằm tránh ngộ độc thực phẩm.

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh phần lớn chấp hành tốt các điều kiện kinh doanh ATTP như điều kiện con người, trang thiết bị dụng cụ.

2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

Các sở sản xuất, kinh doanh vẫn còn vi phạm chất lượng sản phẩm và về điều kiện kinh doanh (kinh doanh các sản phẩm hết hạn, sản phẩm ngoài doanh mục cho phép sử dụng; người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không đội mũ, đeo khẩu trang, khu vực chứa đựng, kho bảo quản không có đầy đủ giá, kệ).

Công tác thanh, kiểm tra ở cấp xã còn hạn chế, khi cơ sở vi phạm chủ yếu phần lớn là nhắc nhở do các xã, thị trấn chỉ quản lý cơ sở nhỏ lẻ, điều kiện người dân còn khó khăn nên chưa tổ chức xử phạt.

Công tác quản lý chất lượng ATTP nông, lâm, thủy sản chưa được triển khai toàn diện, bộ máy tổ chức và cán bộ làm công tác quản lý chất lượng ATTP tại các địa phương chưa đồng bộ, lực lượng mỏng, kiêm nhiệm, năng lực của công chức, cán bộ còn hạn chế; bên cạnh đó, công tác tổng hợp, báo cáo định kỳ về vật tư nông nghiệp và ATTP chưa được quan tâm thực hiện đầy đủ.

Nhận thức của một số cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông, lâm, thủy sản còn hạn chế, còn tồn tại cơ sở chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP; không đảm bảo yêu cầu về điều kiện vệ sinh thú y và ATTP từ đó vẫn còn sản phẩm không đảm bảo chất lượng lưu thông ra thị trường. Một vài cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm chưa nắm rõ các quy định của pháp luật về chất lượng, ATTP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực VTNN (nhất là phân bón, thuốc BVTV và giống cây trồng; thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y), ATTP.

Thực hiện hoàn thành các cuộc thanh, kiểm tra còn lại theo Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra VTNN, ATTP năm 2023 tại Quyết định số 541/QĐ-SNN ngày 13/12/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Đôn đốc cấp huyện, đơn vị thuộc Sở xây dựng, thực hiện Kế hoạch thẩm định định kỳ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở

sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Tăng cường kiểm tra công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng; tăng cường công tác tiêu độc sát trùng, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, góp phần ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về chất lượng ATTP nông lâm thủy sản; tăng cường công tác tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực ngành nông nghiệp và PTNT về các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức của người dân về ATTP.

Phối hợp các đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường triển khai tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác đảm bảo vệ sinh ATTP; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình thực hiện chuyên mục và tọa đàm của ngành Nông nghiệp quản lý.

Xây dựng và phát triển các vùng nông nghiệp công nghệ cao, vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh. Tham gia Chương trình xúc tiến thương mại về các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh tại hội chợ triển lãm, hội chợ nông nghiệp và sản phẩm OCOP, hội chợ quảng bá sản phẩm đặc trưng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- BCD VSATTP tỉnh
- (Chi cục ATVSTP);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP. Nguyễn.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**